

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu  
Công trình: Mở mạng nước sạch các khu dân cư thuộc  
thôn Lộc Ngãi, thôn Tri Thiện, xã Phước Quang**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/06/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/06/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;*

*Căn cứ Quyết định số 66/2021/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Quy định phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bình Định;*

*Căn cứ Quyết định số 8766/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt danh mục, kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2023 thuộc các nguồn vốn được phân cấp cho huyện và nguồn vốn huyện quản lý;*

*Căn cứ Quyết định số 1291/QĐ-UBND ngày 02/03/2023 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình: Mở mạng nước sạch các khu dân cư thuộc thôn Lộc Ngãi, thôn Tri Thiện, xã Phước Quang;*

*Căn cứ Hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Mở mạng nước sạch các khu dân cư thuộc thôn Lộc Ngãi, thôn Tri Thiện, xã Phước Quang do Công ty TNHH TVXD TH Hoàng Kim lập, đã được Phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện thẩm định tại Văn bản số 24/PKT&HT-KQTD ngày 30/03/2023;*

*Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Nước sạch và VSMT huyện tại Tờ trình số 44/TTr- BQLNS ngày 04/4/2023 và của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Tờ trình số 201/TTr-TCKH ngày 06/4/2023.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Mở mạng nước sạch các khu dân cư thuộc thôn Lộc Ngãi, thôn Tri Thiện, xã Phước Quang, với các nội dung như sau:

**1. Tên công trình:** Mở mạng nước sạch các khu dân cư thuộc thôn Lộc Ngãi, thôn Tri Thiện, xã Phước Quang.

**2. Người quyết định đầu tư:** Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước.

**3. Chủ đầu tư:** Ban Quản lý Nước sạch và VSMT huyện.

**4. Mục tiêu và quy mô đầu tư xây dựng:**

**4.1. Mục tiêu đầu tư:** Nhằm đảm bảo phục vụ tốt cho việc cung cấp nước sinh hoạt cho nhân dân các điểm dân cư trên địa bàn xã Phước Quang sử dụng.

**4.2. Quy mô đầu tư xây dựng:**

- Xây dựng mới tuyến ống cấp nước HDPE dọc theo tuyến đường BTXM và các tuyến đường đất dẫn vào các khu dân cư hiện trạng thuộc thôn Lộc Ngãi và thôn Tri Thiện, xã Phước Quang. Các tuyến ống được đấu nối vào tuyến ống chính DN110 từ ĐT. 636 đến nhà văn hóa Lộc Ngãi theo hướng đi qua thôn Tri Thiện, với tổng chiều dài là 5.224,66m. Trong đó:

+ Tuyến ống nhánh HDPE DN90 dày 5,4mm với chiều dài là 265,52m (tuyến N1: 265,52m).

+ Tuyến ống nhánh HDPE DN75 dày 5,6mm với chiều dài là 1.223,21m (bao gồm các tuyến N6: 343,65m; N8: 395,19m; N9: 484,37m).

+ Tuyến ống nhánh HDPE DN63 dày 4,7mm với chiều dài là 2.862,52m (bao gồm các tuyến N1: 124,42m; N2: 229,86m; N2/2: 92,94m; N3: 496,82m; N3/1: 144,73m; N4: 157,55m; N5: 104,25m; N6: 183m; N6/2: 82,95m; N6/3: 171,74m; N7/1: 105,33m; N8: 226m; N9: 457m; N9/2: 111,39m; N9/3: 114,89m; N9/6: 59,65m).

+ Tuyến ống nhánh HDPE DN50 dày 3,7mm với chiều dài là 873,41m (bao gồm các tuyến N1: 164,86m; N1/1: 59,46m; N1/2: 31,85m; N2/1: 38,08m; N6/1: 39,45m; N7: 61,26m; N7/2: 88,07m; N7/3: 56,17m; N8/1: 57,75m; N8/2: 34,63m; N9/1: 68,6m; N9/7: 116,92m; N10: 56,31m).

- Bố trí các van công ty chìm mặt bích chặn các tuyến ống và lắp đặt các nắp gang và ống trụ PVC D160 bảo vệ.

- Các phụ kiện ống kèm theo cho các vị trí đấu nối, đường ống chính và các tuyến ống nhánh.

- Tại các vị trí cuối tuyến bố trí các hố van xả cặn hoặc nút bịt theo tùy tuyến ống.

**5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, khảo sát xây dựng:** Công ty TNHH TVXD TH Hoàng Kim.

**6. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng:**

- Địa điểm xây dựng: xã Phước Quang, huyện Tuy Phước.
- Diện tích đất sử dụng: theo hồ sơ thiết kế.

**7. Loại, nhóm dự án:**

- Công trình Hạ tầng kỹ thuật, nhóm C.
- Cấp công trình chính: cấp IV.

**8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:**

- Số bước thiết kế: Thiết kế 01 bước.

- Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Theo hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng do Công ty TNHH TVXD TH Hoàng Kim lập, đã được Phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện thẩm định tại Văn bản số 24/PKT&HT-KQTĐ ngày 30/03/2023.

**9. Tổng mức đầu tư:**

**1.164.814.000 đồng.**

(Bằng chữ: Một tỷ một trăm sáu mươi bốn triệu tám trăm mười bốn nghìn đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 953.365.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 27.657.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD: 126.109.000 đồng;
- Chi phí khác: 23.756.000 đồng;
- Chi phí dự phòng: 33.927.000 đồng.

**10. Tiến độ thực hiện dự án:** Năm 2023.

**11. Nguồn vốn đầu tư:** Vốn ngân sách huyện và các nguồn vốn hợp pháp khác.

**12. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng:** Thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án đảm bảo đúng theo quy định.

**13. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:** không.

**14. Hình thức lựa chọn nhà thầu:** Theo Luật Đấu thầu & các quy định hiện hành.

**15. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:**

S T T	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn	Phương thức lựa chọn	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện
1	Tư vấn quản lý dự án	27.657.000	NSNN	Chỉ định thầu	Thương thảo HĐ	Quý II/2023	Trọn gói	30 ngày

2	Tư vấn giám sát thi công	24.463.000	NSNN	Chỉ định thầu	Thương thảo HĐ	Quý II/2023	Trọn gói	30 ngày
3	Toàn bộ khối lượng xây lắp	953.365.000	NSNN	Chỉ định thầu	Thương thảo HĐ	Quý II/2023	Trọn gói	30 ngày
<b>Tổng cộng: 1.005.485.000 đồng</b>								

**Điều 2.** Quyết định này làm cơ sở để thực hiện dự án và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình. Giao Trưởng ban Ban Quản lý Nước sạch và VSMT huyện có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn tất các thủ tục còn lại theo quy định để triển khai thực hiện.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện, Trưởng ban Ban Quản lý Nước sạch và VSMT huyện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Ngọc Xuân**